

Bản án số: 51/2022/HS-PT  
Ngày 23 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Châu Văn Mỹ**

*Các Thẩm phán:* Ông **Trần Quang Khang**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lâm Trần Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà **Dương Thục Trinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn K do có kháng cáo của bị hại và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

**- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:**

**NGUYỄN VĂN K**; sinh ngày 09/02/1978 tại huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp NC, xã NQ.A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Văn P (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

**Bị hại có kháng cáo:** Nguyễn Thị N, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Ấp NC, xã NQ.A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Nguyễn Thị N: Luật sư Trần Văn Vững - Văn phòng luật sư Nguyễn Thị Hảo, Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 30/01/2021, Nguyễn Văn K đang dọn dẹp bàn thờ của bà ngoại K vì không muốn tiếp tục thờ cúng nữa. Lúc này, Nguyễn Thị N là vợ dâu của K đi ngang nhìn thấy sự việc nên sử dụng điện

thoại di động quay phim và điện cho con của N biết sự việc, thì cả hai xảy ra cự cãi. Nguyễn Thị N nhặt cục đá loại 4x6 trên lộ cầm trên tay, K đi tới dùng tay xô N té ngã nằm ngửa trên lộ, đồng thời K dùng tay trái bóp cổ, tay phải cầm nắm lại đánh 01 cái trúng vào vùng mặt N gây thương tích. Sau đó, K bỏ đi vào nhà, khi đi khoảng 10m quay lại nhìn thấy vùng mặt N bị ra nhiều máu. Ngay lúc đó, Nguyễn Văn C (chồng Nguyễn Thị N) thấy và đưa bà N đến Trung tâm y tế huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu điều trị. Ngày 17/02/2021, Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận số 67/21/TgT ngày 06/12/2021, của Phân viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mảng thay đổi sắc tố da vùng mi dưới mắt trái: 01%; Gãy thành xoang hàm trái: 08%; Viêm xoang hàm trái: 08%; Gãy xương mũi bên trái: 08%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể 23%; Các thương tích trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 ( một ) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K bồi thường các khoản cho bị hại Nguyễn Thị N là 35.323.126đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/3/2022, bị cáo kháng cáo kêu oan, yêu cầu cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Ngày 04/4/2022, bị hại Nguyễn Thị N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và xem xét lại trách nhiệm dân sự.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:* Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung: xét thấy tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn K là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Đồng thời cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án 01 (một) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bên cạnh đó, còn tuyên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị N Toa số tiền 35.323.126đ, nhận thấy các khoản bồi thường mà cấp sơ thẩm chấp nhận cho bị hại là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại; không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng

hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu về phần trách nhiệm dân sự.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại phát biểu: khi bị hại (mợ của bị cáo) phát hiện bị cáo dọn dẹp bàn thờ với mục đích không thờ cúng bà ngoại của bị cáo thì xảy ra mâu thuẫn, hậu quả bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực tấn công và gây thương tích cho bị hại - đây là hành vi vô đạo đức nhưng mức án cấp sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là chưa nghiêm khắc; đồng thời bị cáo không bồi thường cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại là đúng về thể thức và thời hạn do đó Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn K thừa nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/01/2021, bị cáo có dùng tay xô đẩy, bóp cổ và đánh bị hại Nguyễn Thị N một cái vào vùng mặt trái, khi bị cáo bỏ về nhà thì phát hiện bị hại chảy nhiều máu ở vùng mặt và được Nguyễn Văn C (chồng bị hại) đưa đi cấp cứu. Đồng thời, bị cáo xác định, trước khi xảy ra sự việc, bị hại N không có thương tích gì. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định các thương tích của bị hại (qua giám định 23%) là do bị cáo trực tiếp gây ra. Vì vậy cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, những ai có hành vi xâm phạm bất hợp pháp đến tính mạng sức khỏe của người khác đều bị xử lý nghiêm. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ bà con thân tộc, đáng lẽ ra bị cáo phải biết tôn trọng, ứng xử có đạo đức với người lớn tuổi nhưng với bản tính xem thường pháp luật bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tuy nhiên, xét thấy giữa bị cáo và gia đình bị hại có mâu thuẫn từ trước; bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới; cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá vụ án một cách khách quan, toàn diện và xử phạt bị cáo với án 01 (một) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại.

[2.3] Đối với yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại: căn cứ vào các hồ sơ, chứng cứ mà bị hại Nguyễn Thị N cung cấp trong giai đoạn sơ thẩm, ngoài các khoản tiền cấp sơ thẩm đã chấp nhận: Toa vé điều trị bệnh 14.323.126đ; tiền công lao động người bệnh và người nuôi bệnh, theo giấy chứng nhận thương tích thì bị hại nhập viện ngày 31/01/2021 và xuất viện ngày 03/02/2021 (Bút lục 45) nên mất thu nhập chỉ được chấp nhận từ ngày 30/01/2021 đến 03/02/2021 là

05 ngày x 200.000đ x 2 = 2.000.000đ; tiền ăn bồi dưỡng người bệnh 5 ngày x 200.000đ = 1.000.000đ; tiền thuê xe chuyển từ Trung tâm y tế huyện Phước Long đến Bệnh viện Chợ Rẫy 3.000.000đ. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận các khoản bồi thường khác như sau:

[2.3.1] Căn cứ hồ sơ khám chữa bệnh của bị hại có đi tái khám 02 lần tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 19/02/2021 và ngày 22/3/2021, vì vậy có căn cứ chấp nhận tiền thuê xe đi tái khám 5.000.000đ;

[2.3.2] Bị hại bị thương tích với tỷ lệ 23% cho nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 11,5 tháng lương cơ sở tương đương 17.135.000đ.

[2.3.3] Đối với khoản tiền 07 (bảy) ngày nghỉ bệnh của bị hại theo giấy ra viện thể hiện (bị hại nộp tại phiên tòa phúc thẩm), có căn cứ chấp nhận - buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường 07 ngày x 200.000đ = 1.400.000đ

[2.4] Từ nhận định nêu trên, buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị N 43.858.126đ.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu có căn cứ, vì vậy được chấp nhận.

[4] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm và 2.022.900đ án phí dân sự có giá ngạch.

[5] Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Văn K và kháng cáo tăng hình phạt của bị hại Nguyễn Thị N.

Chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại của bị hại Nguyễn Thị N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu về phần trách nhiệm dân sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn K 01 (năm) tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 584, 585, 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị N số tiền 43.858.126đ

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm và 2.192.900đ án phí dân sự có giá ngạch.

5. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự H.Hồng Dân (01b);
- CQĐT H.Hồng Dân (01b);
- VKSND H.Hồng Dân (01b);
- TAND H.Hồng Dân (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS H.Hồng Dân (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Văn Mỹ**

**ÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
ẨM PHÁN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1 Quang Khang                      Tăng Trần Quỳnh  
ơng                      Châu Văn Mỹ

